

### 195. CHUYỆN HÒN NÚI ĐẸP (Tiền Thân Pabbatupatthara)

*Trải dài hòn núi đẹp...*

*Câu chuyện này, khi ở Kỳ Viên, bậc Đạo Sư kể về vua Kosala.*

*Có tiếng đồn một vị đại thần thông dâm trong nội cung. Vua cho điều tra, biết được sự việc ấy có thật, liền đi đến Kỳ Viên, đánh lễ bậc Đạo Sư và thưa:*

*- Bạch Thế Tôn, nay trẫm phải làm gì với nó?*

*Bậc Đạo Sư hỏi:*

*- Thưa Đại vương, đại thần ấy có giúp ích Đại vương không, và Đại vương có thương nữ nhân ấy không?*

*Vua đáp:*

*- Bạch Thế Tôn, đại thần ấy đã giúp ích nhiều cho trẫm, vị ấy cai quản toàn bộ triều đình, và trẫm yêu nữ nhân ấy.*

*Khi nghe nói vậy, bậc Đạo Sư nói:*

*- Thưa Đại vương, khi các người hầu cận có lợi ích cho mình và khi các nữ nhân được thương yêu thì không có thể hại họ được. Thuở xưa, các vua nghe theo lời các bậc hiền trí đã giữ một thái độ thân nhiên đối với các việc như vậy.*

*Rồi theo lời yêu cầu của vua, bậc Đạo Sư kể câu chuyện quá khứ.*

-ooOoo-

Thuở xưa, khi vua Brahmadata trị vì ở Ba-la-nại, Bồ-tát sanh ra trong gia đình vị đại thần, khi trưởng thành trở thành vị cố vấn cho vua trong các vấn đề thế sự và thánh sự. Bấy giờ có một đại thần thông dâm trong nội cung. Khi biết được sự việc này, vua suy nghĩ: “Viên đại thần giúp ích nhiều cho ta, và ta yêu nữ nhân ấy, nên ta không thể làm hại hai người này được. Ta hãy hỏi vị đại thần hiền trí. Nếu cần phải kham khổ, ta sẽ kham nhẫn; nếu không cần, ta sẽ không kham nhẫn”. Vua truyền mời Bồ-tát đến, rồi hỏi:

*- Thưa bậc Hiền trí, trẫm muốn hỏi một câu.*

*- Thưa Đại vương, xin hãy nói đi và thần sẽ trả lời.*

*Vua liền hỏi qua bài kệ đầu:*

*Trải dài hòn núi đẹp,*

*Có hồ nước trong xanh,*

*Biết sự tử bảo vệ,*

*Chó rừng uống nước lành.*

*Nghe bài kệ, Bồ-tát suy nghĩ: “Chắc hẳn có đại thần thông dâm trong nội cung”; và đọc bài kệ thứ hai:*

*Tất cả loài có chân,*

*Đều uống nước sông lớn.*

*Sông vẫn là con sông,*

*Nếu quý, hãy kham nhẫn.*

*Bậc Đại Sĩ khuyên bảo vua như vậy. Vua vâng theo lời chỉ dạy của Bồ-tát và nói:*

*- Chớ làm tội lỗi như vậy nữa.*

*Rồi vua tha thứ cho hai người. Từ đấy về sau họ không làm như vậy nữa. Còn vua trọn đời làm các công đức như bố thí v.v..., và khi mạng chung, vua đi lên thiên giới làm đồng đạo hội chúng chư Thiên.*

*Sau khi nghe pháp thoại này, vua Kosala đã tha thứ cho cả hai người ấy, và giữ thái độ thân nhiên.*

-ooOoo-

*Sau khi kể Pháp thoại này, bậc Đạo Sư nhận diện Tiền thân:*

*- Lúc bấy giờ, vua là Ananda, còn vị đại thần hiền trí là Ta vậy.*

-ooOoo-

### 196. CHUYỆN CON NGỰA BAY (Tiền Thân Valàhassa)

*Những ai không làm theo...,*

*Câu chuyện này, khi ở Kỳ Viên, bậc Đạo Sư kể về một Tỷ-kheo thối thất tinh tấn. Bậc Đạo Sư hỏi:*

*- Nay Tỷ-kheo có thật chẳng ông thối thất tinh tấn?*

*Tỷ-kheo ấy đáp:*

*- Thưa có thật.*

*Ngài lại hỏi:*

*- Vì nguyên nhân gì?*

Vị ấy đáp:

- Vì thấy một nữ nhân trang sức xinh đẹp, nên con bị phiền não chinh phục.

Bậc Đạo Sư nói:

- Nay các Tỷ-kheo, các nữ nhân này, với sắc, tiếng, hương, vị, xúc của mình, với mưu chước cám dỗ của mình, đã làm đàn ông tham đắm, khiến đối phương rơi vào thế lực của mình, và khi đã bị chi phối, các nữ nhân ấy phá hoại giới đức, tài sản của kẻ si tình bằng các ác hạnh. Do vậy, nữ nhân được gọi là nữ Dạ-xoa.

Thuở xưa, các nữ Dạ-xoa đi đến một đoàn lữ hành, với mưu chước nữ nhân, làm các thương nhân tham đắm, khiến họ rơi vào thế lực của chúng rồi khi chúng thấy những người đàn ông khác, chúng liền giết và ăn thịt những người trước, chúng gặm xương nghe rạo rạo, với máu thịt chảy dài hai bên má.

Nói vậy xong, bậc Đạo Sư kể chuyện quá khứ

-ooOoo-

Thuở xưa, tại đảo Tambapanni thuộc xứ Tích Lan, có một thành phố Dạ-xoa trú ẩn. Khi các tàu đắm, chúng ra sức trang điểm, đem theo các đồ ăn loại cứng loại mềm, với nữ tỳ vây quanh, với trẻ con ôm bên nách, và đi đến gần các người lái buôn. Nhằm mục đích làm cho các người ấy tưởng đó là thành phố có loài người ở, chúng tạo ra khắp nơi những người đang cày bừa chặn bò, những đàn bò đang ăn cỏ và đàn chó chạy qua lại v.v... Rồi chúng đi đến gần các người lái buôn và nói:

- Hãy uống cháo này, hãy ăn cơm này, hãy chia đồ ăn này, hồi các vị khách phương xa.

Các người lái buôn không biết, nên cứ thọ hưởng các món ăn do chúng cho. Khi các người lái buôn ăn xong, và trong lúc họ nghỉ ngơi, các nữ Dạ-xoa thân mật hỏi:

- Các người ở đâu? Các người từ đâu lại? Các người sẽ đi đâu? Các người đến đây để làm gì?

Họ trả lời:

- Chúng tôi bị vỡ tàu nên đến đây.

Các nữ Dạ-xoa nói:

- Tốt lắm, thưa các ông. Chồng của chúng tôi lên tàu ra đi đã quá ba năm. Chắc họ đã chết rồi. Các ông là những lái buôn, chúng tôi sẽ là những người hầu hạ các ông.

Sau khi nói vậy, chúng dùng mưu chước của đàn bà cám dỗ, làm các người lái buôn say đắm rồi đưa họ đến thành Dạ-xoa. Nếu những người bị bắt trước còn sót lại, chúng trói họ với những sợi dây chuyền thần bí, và quăng họ vào nhà cực hình. Nếu chúng không tìm được những người đắm tàu để ăn thịt, chúng thường sục sạo dọc theo bờ biển xa cho đến tận sông Kalyani phía bên kia và đảo Naga phía bên này. Đây là việc làm hàng ngày của chúng.

Một hôm, năm trăm người lái buôn bị đắm tàu, lên được bờ gần thành của nữ Dạ-xoa này. Các nữ Dạ-xoa đi đến và làm cho họ say đắm, rồi đưa họ đến thành Dạ-xoa. Chúng trói những người đã bị bắt trước kia với những sợi dây chuyền thần bí và quăng họ vào nhà cực hình. Nữ chúa Dạ-xoa lấy người thuyền trưởng, và các nữ Dạ-xoa còn lại lấy những người kia, như vậy năm trăm nữ Dạ-xoa lấy năm trăm người đi buôn ấy làm chồng.

Rồi ban đêm, khi các thương nhân đã ngủ say, nữ chúa Dạ-xoa liền dậy, đi đến nhà cực hình giết những người tại đây, ăn thịt rồi trở về. Các nữ Dạ-xoa còn lại cũng làm như vậy. Sau khi ăn thịt người, nữ chúa Dạ-xoa trở về, thân thể trở thành lạnh. Người lái buôn trưởng ôm nàng là nữ Dạ-xoa, liền nghĩ: “Năm trăm nàng này là nữ Dạ-xoa. Chúng ta phải chạy trốn”.

Sáng sớm hôm sau, khi đi rửa mặt, anh ta nói với các người đi buôn kia:

- Những nàng này là nữ Dạ-xoa, không phải là người. Khi có các người bị đắm tàu khác đến, chúng sẽ lấy những người ấy làm chồng và ăn thịt chúng ta. Vậy chúng ta hãy chạy trốn.

Hai trăm năm mươi người trong bọn nói:

- Chúng tôi không thể bỏ các nữ Dạ-xoa này được. Nếu các ông muốn, thì hãy đi đi. Nhưng chúng tôi sẽ không chạy trốn đâu.

Sau đó, người lái buôn trưởng đem theo hai trăm năm mươi người nghe lời của mình chạy trốn.

Lúc bấy giờ, Bồ-tát sanh làm con ngựa toàn trắng, với đầu như con quạ, với tóc như cỏ munja, có thần thông, có thể bay trên hư không. Bồ-tát từ Tuyết Sơn bay lên hư không, đến hòn đảo Tambapanni, trên các ao, hồ ở Tambapanni và ăn các loại lúa mọc tại đây. Trong khi bay qua như vậy, vì lòng từ bi, ba lần Bồ-tát nói lớn tiếng với giọng người:

- Có người nào muốn trở về tổ quốc không?

Các người đi buôn nghe lời Bồ-tát, đi đến chấp tay và thưa:

- Thưa ngài, chúng con muốn trở về.
- Vậy hãy leo lên lưng ta.

Một số người leo lên thân ngựa, một số người nắm đuôi ngựa, một số người chấp tay và đứng im lặng kính cẩn. Bồ-tát dùng thần lực đem hai trăm năm mươi người ấy về tổ quốc của họ, rồi sau đó trở lại trú xứ của mình.

Và khi có những người khác đến đây, các nữ Dạ-xoa liền giết hai trăm năm mươi người còn lại tại chỗ để ăn thịt.

-ooOoo-

*Bậc Đạo Sư nói với các Tỷ-kheo:*

- Nay các Tỷ-kheo, giống như những người lái buôn bị rơi vào thế lực của các nữ Dạ-xoa, và đã mạng chung, nhưng những người khác làm theo lời của con ngựa thần biết bay đều trở về trú xứ của mình; cũng vậy, những ai không làm theo lời khuyên dạy của các Đức Phật, dù là Tỷ-kheo hay Tỷ-kheo ni, các nam, nữ cư sĩ, đều bị đau khổ lớn trong bốn địa ngục và chịu các hình phạt trong năm loại xiềng xích. Còn những ai biết vâng lời khuyên đều đạt được ba sanh loại tốt đẹp, sáu cõi trời dục giới, hai mươi Phạm thiên giới và đạt trạng thái Niết-bàn bất tử, cực lạc.

Sau khi nói vậy, bậc Chánh Đẳng đạo các bài kệ:

*Những ai không làm theo*

*Lời dạy của Đức Phật,*

*Họ sẽ gặp tai nạn,*

*Họ giống các lái buôn*

*Bị các nữ Dạ-xoa*

*Ăn thịt và mạng chung.*

*Còn những ai làm theo*

*Lời dạy của Đức Phật,*

*Họ sẽ được an toàn,*

*Họ giống các lái buôn*

*Được ngựa bay cứu giúp,*

*Đưa về tận trú xứ.*

Sau khi bậc Đạo Sư kể Pháp thoại này, Ngài thuyết giảng các Sự thật. Cuối bài giảng ấy, vị Tỷ-kheo thối thất đã đắc quả Dự-lưu và nhiều vị khác đắc quả Dự-lưu, Nhất lai, Bất lai và A-la-hán và Ngài nhận diện Tiền thân:

- Lúc bấy giờ, hai trăm năm mươi người lái buôn làm theo lời con ngựa bay là hội chúng Đức Phật, còn con ngựa bay là Ta vậy.

-ooOoo-

## **197. CHUYỆN BAN-THÙ (Tiền Thân Mittàmitta)**

***Khi thấy, nó không cười...***

*Câu chuyện này, khi ở Xá-vệ, bậc Đạo Sư kể về một Tỷ-kheo.*

*Vị ấy nghĩ: “Nếu ta lấy cái này, vị giáo thọ sư của ta sẽ không tức giận”. Vì vậy, Tỷ-kheo ấy lấy một miếng vải do giáo sư để dành và làm thành một cái túi đựng dép, rồi sau mới xin phép thầy mình. Vị giáo thọ sư hỏi:*

*- Vì lý do gì ông lấy vật ấy?*

*- Con tin tưởng rằng khi con lấy vật này, thầy sẽ không tức giận.*

*Sau khi nghe Tỷ-kheo nói vậy, vị giáo thọ sư nổi nóng, đứng dậy đánh Tỷ-kheo ấy và nói:*

*- Có sự tin tưởng gì giữa ông và ta được chứ?*

*Việc ấy làm được các Tỷ-kheo biết.*

*Một hôm, các Tỷ-kheo họp tại Chánh pháp đường nói chuyện ấy với nhau:*

*- Thưa các Hiền giả, Tỷ-kheo trẻ tuổi có tên này với lòng tin tưởng vị giáo thọ sư, đã lấy tấm vải làm thành cái túi đựng dép. Sau đó vị giáo thọ sư đã nổi nóng và đứng dậy đánh Tỷ-kheo ấy.*

*Bậc Đạo Sư đến và hỏi:*

*- Nay các Tỷ-kheo, các ông ngồi họp ở đây và đang bàn chuyện gì?*

*Khi được kể chuyện ấy, bậc Đạo Sư nói:*

*- Nay các Tỷ-kheo, không phải chỉ nay Tỷ-kheo này mới mất tin tưởng đối với vị đồng trú của mình.*

*Thuở xưa, vị ấy cũng đã như vậy rồi.  
Nói vậy xong, bậc Đạo Sư kể chuyện quá khứ.*

-ooOoo-

Thuở xưa, khi vua Brahmadata trị vì ở Ba-la-nại, Bô-tát sanh ra tại nước Kàsi trong một gia đình Bà-lamôn. Khi đến tuổi trưởng thành, Bô-tát xuất gia làm vị đạo sĩ, đạt được các Thắng trí và các Thiền chứng, rồi làm vị sư trưởng tại khu vực Tuyết Sơn.

Trong chúng đạo sĩ ấy, có một vị tu khổ hạnh không nghe lời Bô-tát, nuôi dưỡng con voi đã mất mẹ. Khi con voi lớn lên, nó giết vị tu khổ hạnh ấy và đi vào rừng. Chúng đạo sĩ chôn cất vị tu khổ hạnh ấy, rồi đến vây quanh Bô-tát và hỏi:

- Thưa Tôn giả, vì lý do gì, Tôn giả có thể biết thế nào là bạn, thế nào không phải là bạn?

Bô-tát trình bày lý do qua các bài kệ:

*Khi thấy, nó không cười,  
Không hoan hỷ tiếp đón,  
Không đưa cặp mắt nhìn,  
Và làm điều trái nghịch.  
Với những hình tướng này,  
Biết nó không phải bạn,  
Bậc trí thấy nghe vậy,  
Biết nó là kẻ thù.*

Như vậy, Bô-tát nói lên ý nghĩa thế nào là bạn và không phải là bạn. Sau đó, ngài tu tập bốn Vô lượng tâm, rồi đi lên Phạm thiên giới.

-ooOoo-

*Sau khi kể Pháp thoại này, bậc Đạo Sư nhận diện Tiền thân:*

*- Lúc bấy giờ, vị tu khổ hạnh nuôi con voi là vị Tỷ-kheo đồng trú, con voi là vị giáo thọ sư, hội chúng đạo sĩ là hội chúng Đức Phật và Sư trưởng hội chúng là Ta vậy.*

-ooOoo-

## **198. CHUYỆN CON VỆT RÀDHA (Tiền Thân Ràdha)**

**Này con, ta đi xa...**

*Câu chuyện này, khi ở Kỳ Viên, bậc Đạo Sư kể về một Tỷ-kheo thối thất tinh tấn. Nghe nói, bậc Đạo Sư hỏi:*

*- Này Tỷ-kheo, có thật chăng ông thối thất tinh tấn.*

*Vị ấy đáp:*

*- Bạch Thế Tôn, thật vậy.*

*Khi được hỏi vì lý do gì, vị ấy đáp:*

*- Vì con thấy một nữ nhân trang sức đẹp đẽ nên phiền não khởi lên.*

*Bậc Đạo Sư nói với Tỷ-kheo ấy:*

*- Này Tỷ-kheo, không thể canh giữ đàn bà được. Thuở xưa, có người đã sắp đặt việc canh cửa nhưng không có thể giữ được. Dầu ông có chiếm được đàn bà đi nữa, ông cũng không thể canh giữ họ được. Rồi bậc Đạo Sư kể câu chuyện quá khứ.*

-ooOoo-

Thuở xưa, khi vua Brahmadata trị vì ở Ba-la-nại, Bô-tát sanh ra làm con vẹt, tên Ràdha, và con vẹt em tên là Potthapàda. Khi còn trẻ, hai con vẹt bị một người thợ săn bắt được và đem cho một vị Bà-la-môn ở Ba-la-nại. Chúng được Bà-la-môn ấy săn sóc như con đẻ. Nhưng người vợ vị ấy theo ác giới, không ai canh giữ bà ta được.

Vị Bà-la-môn ấy có công việc phải đi xa và nói với hai con vẹt:

- Này các con thân, ta có công việc phải đi, dầu ban ngày hay ban đêm, các con hãy xem mẹ con làm gì. Hãy xem kỹ có người đàn ông nào khác đến thăm mẹ không.

Sau khi giao cho hai vẹt con coi sóc nữ Bà-la-môn, người cha ra đi. Nữ Bà-la-môn ở nhà liền hành động bất chánh, đêm ngày đều có vô số người đến và đi. Thấy vậy Potthapàda nói với Ràdha:

- Vị Bà-la-môn ra đi đã giao nữ Bà-la-môn cho chúng ta canh giữ. Nay bà đang làm ác hạnh, em sẽ nói với bà ấy.

Ràdha bảo đừng, nhưng vẹt em không nghe. Rồi Potthapàda nói với nữ Bà-la-môn:

- Thưa mẹ, vì sao mẹ làm ác hạnh?

Nữ Bà-la-môn ấy rất muốn giết Potthapàda, nhưng làm bộ vỗ về nó và hỏi:

- Nay con thân, con là con của ta, từ nay về sau, ta sẽ không làm như vậy nữa. Vậy này con thân, hãy đến đây.

Nữ Bà-la-môn làm bộ thương yêu gọi Potthapàda lại gần. Khi nó lại gần, nữ Bà-la-môn bắt nó và thét:

- Sao, mày lại khuyên dạy ta à! Mày không biết lượng sức mình!

Nữ Bà-la-môn nắm cổ con vẹt, giết nó và quăng xác vào lò.

Khi vị Bà-la-môn trở về, nghỉ ngơi xong, ông liền hỏi Bô-tát:

- Nay Ràdha thân, mẹ của chúng con như thế nào? Bà có làm tà hạnh hay không?

Hỏi vậy xong, vị Bà-la-môn đọc bài kệ đầu:

*Này con, ta đi xa,  
Nay ta mới về nhà,  
Mẹ con như thế nào,  
Có theo người khác không?*

Ràdha trả lời:

- Thưa cha thân, bậc hiền trí không nói điều gì không đưa đến hạnh phúc, dầu sự việc ấy có xảy ra hay không.

Ràdha giải thích việc này với bài kệ thứ hai:

*Đây không phải khéo nói,  
Dù nói đúng sự thật,  
Như Pot-tha-pà-da  
Nay đã phải nằm chết  
Bị cháy dưới than hồng,  
Con sợ chung số phận.*

Như vậy Bô-tát thuyết pháp cho vị Bà-la-môn, và nói:

- Nay con cũng không thể sống trong nhà này.

Sau khi xin phép vị Bà-la-môn, Bô-tát bay đi vào rừng.

-ooOoo-

*Sau khi kể Pháp thoại này, bậc Đạo Sư thuyết giảng các Sự thật. Cuối bài giảng, vị Tỷ-kheo thối thất đã đắc quả Dự lưu và Ngài nhận diện Tiền thân:*

*- Lúc bấy giờ, Potthapàda là Ananda, còn Ràdha là Ta vậy.*

-ooOoo-

### **199. CHUYỆN NGƯỜI GIA CHỦ (Tiền Thân Gahapati)**

**Cả hai, ta không nhận...**

*Câu chuyện này, khi ở tại Kỳ Viên, bậc Đạo Sư kể về một Tỷ-kheo thối thất tinh tấn. Trong lúc nói chuyện, bậc Đạo Sư bảo:*

*- Không bao giờ có thể canh giữ nữ nhân được. Sau khi làm ác, chúng dùng mọi cách lừa dối chồng.*

*Rồi bậc Đạo Sư kể câu chuyện quá khứ.*

-ooOoo-

Thuở xưa, khi vua Brahmadatta trị vì ở Ba-la-nại, Bô-tát được sanh ra làm con một người gia chủ ở nước Kàsi. Khi đến tuổi trưởng thành, Bô-tát lập gia đình. Người vợ mới cưới theo ác giới, thông gian với một người thôn trưởng. Bô-tát biết được, tìm cách bắt quả tang.

Lúc bấy giờ, tất cả thóc lúa đều bị trôi mất trong mùa mưa, vì thế có nạn đói. Nhưng đó cũng là thời các cây lúa bắt đầu mọc. Tất cả dân làng cùng đi đến vị thôn trưởng và thưa:

- Chúng tôi đang đói, hãy cho chúng tôi mượn cái gì để ăn. Hai tháng nữa, khi chúng tôi gặt hái, chúng tôi sẽ trả lúa.

Họ nhận được từ tay thôn trưởng một con bò già và ăn thịt con bò ấy. Một hôm người thôn trưởng chờ Bô-tát đi ra ngoài, liền đi vào nhà. Trong khi chúng đang hưởng hoan lạc với nhau thì Bô-tát từ công làng đi về nhà. Người đàn bà ấy hướng mặt về phía công làng, thấy Bô-tát đi về, liền báo cho thôn trưởng biết. Thôn trưởng hoảng hốt run sợ. Nữ nhân ấy nói:

- Chớ sợ, em đã có cách và bày mưu. Hãy làm như ông đang đến đòi tiền thịt. Em sẽ leo lên vựa lúa đứng trước cửa và nói: Không có lúa! Còn ông đứng giữa nhà đòi nằng nặc: Nhà chúng tôi có trẻ con. Hãy trả tiền thịt đây!

Nói vậy xong, nữ nhân ấy leo lên vựa lúa, ngồi trước cửa vựa lúa. Người kia đứng giữa nhà và la to:

- Hãy trả tiền thịt đi!

Nữ nhân ấy nói:

- Trong vựa không có lúa. Khi nào gặt lúa, tôi sẽ trả. Hãy đi đi!

Khi vào nhà, Bồ-tát thấy chúng làm như vậy, liền suy nghĩ: “Đây là mưu mô do ác nữ nhân này bày ra”, liền gọi người thôn trưởng và nói:

- Nay ông thôn trưởng, chúng tôi ăn thịt con bò già của ông, có hứa đến hai tháng nữa chúng tôi mới trả lúa. Nửa tháng chưa qua, sao nay ông lại đến đòi? Ông đến đây phải vì lý do khác. Tôi không ưa hành động của ông làm. Nữ nhân vô hạnh ác giới này biết rằng trong vựa không có lúa, nay lại leo lên vựa lúa và nói to: Không có lúa! Còn ông lại bảo: Hãy đưa đây! Ta không ưa hành động của hai người!

Đề nêu rõ ý nghĩa này, Bồ-tát đọc những bài kệ:

*Cả hai, ta không nhẫn,*

*Cả hai, ta không ưa.*

*Nữ nhân này leo lên*

*Đứng một bên vựa lúa,*

*Lại nói lớn lên rằng:*

*Tôi không thể trả được!*

*Nghe đây, ông thôn trưởng,*

*Ta sống cực khổ thay,*

*Mượn con bò già, gầy,*

*Sau hai tháng mới trả,*

*Thời chưa đến, đòi nợ,*

*Ta không thích chuyện đó!*

Nói vậy xong, Bồ-tát nắm lấy cái búi tóc người thôn trưởng, kéo ra sân quăng gã xuống và nói:

- Mày là thôn trưởng lại vi phạm của cải trong nhà người khác!

Bồ-tát nói lên những lời mỉa mai, đánh gã cho đến kiệt sức, nắm cổ gã và tống ra ngoài nhà. Còn nữ nhân ác hạnh kia, Bồ-tát nắm lấy tóc, lôi nó từ vựa lúa xuống, đánh ngã nhào và dọa:

- Nếu ngươi còn làm như vậy nữa, ngươi sẽ biết tay ta!

Từ đây trở đi tên thôn trưởng không dám nhìn ngôi nhà ấy nữa, còn người vợ không dám phạm tội, cho đến ý nghĩ cũng không!

-ooOoo-

*Sau khi nói lên Pháp thoại này, bậc Đạo Sư thuyết giảng các Sự thật. Cuối bài giảng, vị Tỷ-kheo thối thất đắc quả Dự-lưu. Và Ngài nhận diện Tiền thân:*

*- Lúc bấy giờ, người gia chủ trừng phạt tên thôn trưởng là Ta vậy.*

-ooOoo-

## **200. CHUYỆN GIỚI HẠNH TỐT LÀNH (Tiền Thân Sàdhusila)**

**Một người trẻ đẹp trai...**

*Câu chuyện này, khi ở Kỳ Viên, bậc Đạo Sư kể về một vị Bà-la-môn.*

*Vị ấy có bốn con gái và cũng có bốn người đàn ông đến cầu hôn. Một người trai trẻ, thân hình đẹp. Một người tuổi đã già. Một người sanh trong gia đình quý phái. Một người có đức độ. Vị Bà-la-môn suy nghĩ: “Khi con gái có nhiều người cầu hôn, không biết nên gả cho người nào?”. Vị Bà-la-môn suy nghĩ không thể quyết đoán được, nên tự bảo: “Sự việc này cần phải trình bậc Chánh Giác Đẳng biết! Ta sẽ hỏi Ngài và ta sẽ gả cho ai là người xứng đáng trong những người ấy”. Nghĩ vậy xong, vị Bà-la-môn đem theo hương liệu và vòng hoa đi đến tịnh xá. Đánh lễ bậc Đạo Sư xong, vị ấy ngồi xuống một bên, bắt đầu kể lại việc và thưa:*

*- Bạch Thế Tôn, giữa bốn người này, con không biết chọn ai.*

*Bậc Đạo Sư nói:*

*- Thuở trước cũng vậy, các bậc hiền trí đã hỏi câu này, nhưng tái sanh nhiều lần, ông không nhớ được.*

*Rồi theo lời Bà-la-môn yêu cầu, bậc Đạo Sư kể câu chuyện quá khứ.*

-ooOoo-

Thuở xưa, khi vua Brahmadata trị vì ở Bà-la-nại, Bồ-tát được sanh ra trong một gia đình Bà-la-môn.

Khi đến tuổi trưởng thành, Bồ-tát đi học các tài nghệ ở Takkasilà, và khi về, trở thành vị sư trưởng nổi tiếng nhiều phương.

Bây giờ, một vị Bà-la-môn có bốn con gái. Và bốn người cầu hôn các cô gái ấy như trên đã nêu. Vị Bà-la-

môn không biết nên gả cho người nào, tự nghĩ: “Sau khi hỏi sư trưởng, ta sẽ gả chúng cho người nào xứng đáng nhất. Người Bà-la-môn đi đến sư trưởng, hỏi việc ấy và đọc bài kệ đầu:

*Một người trẻ đẹp trai,  
Một người tuổi lại lớn,  
Một người sanh quý phái,  
Một người có giới hạnh,  
Tôi hỏi bậc Sư trưởng,  
Chúng tôi nên chọn ai?*

Nghe nói vậy, vị sư trưởng trả lời:

- Một người đẹp trai và các đức tánh khác, nhưng nếu không có đạo hạnh thì cũng đáng chê trách.

Chúng tôi chỉ thích những người có đạo hạnh.

Để nêu lên ý nghĩ này, Bô-tát đọc bài kệ thứ hai:

*Thật tốt, người đẹp xinh,  
Người lớn tuổi nên trọng,  
Cũng tốt, người thiện sanh,  
Nhưng ta thích đức hạnh.*

Vì Bà-la-môn nghe theo lời của sư trưởng, và gả tất cả các con gái cho người đức hạnh.

-ooOoo-

*Bậc Đạo Sư kể Pháp thoại này xong, liền thuyết giảng các Sự thật. Cuối bài giảng, vị Bà-la-môn đấng  
quả Dự-lưu và Ngài nhận diện Tiền thân:*

- Lúc bấy giờ người này là vị Bà-la-môn, còn vị Sư trưởng có danh tiếng nhiều phương là Ta vậy.

-ooOoo-